TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày: 09/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hữu và Ông Bùi Bá Sơn.
- Thư ký phiên toà: Ông Lê Danh Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà, Kiểm sát viên.

Hôm nay vào hồi 07 giờ 20 phút, ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở - Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST- HS, ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST- HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/HSST-QĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên **Đào Viết Đ**, sinh ngày 10/12/1975; Giới tính: Nam.
Tại xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.
Nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Con ông ĐÀO Viết T và con bà Trương Thị X (*hai ông bà đều đã chết*)
Anh, chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là con thứ tám trong gia đình.
Vợ: Văn Thị L, sinh năm 1975.
Con: Có 04 con (Lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2012)
*Tiền án: Không.
*Tiền sự: Ngày 26/01/2021, bị cáo bị Công an huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "phạt tiền" về hành vi "đánh bạc" theo Quyết định số 928/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 Đ. Bị cáo đã nộp xong tiền phạt vào ngày 29/01/2021.
*Nhân thân: Ngày 04/12/2012, bị cáo bị Công an huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" về hành vi "Cố ý gây thương tích" tại Quyết định số 3164/QĐ-XPHC.
*Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" kể từ ngày 12/01/2022 cho đến nay. (*Có mặt tại phiên tòa*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông ĐÀO Quang L, sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố 6, phường A, Tp. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
2. Bà ĐÀO Thị C, sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh;
3. Bà Phạm Thị M, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố 6, phường A, Tp. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
(*Tất cả những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 04/01/2022, ĐÀO Viết Đ cùng với ĐÀO Thị C (chị gái Đ), ĐÀO Quang L (anh trai) và Phạm Thị M (chị dâu), cùng một số người anh em trong họ tổ chức ăn cơm tại nhà thờ họ ĐÀO ở thôn X, xã L, huyện T. Sau khi ăn xong, ĐÀO Viết Đ, ĐÀO Quang L, ĐÀO Thị C, Phạm Thị M và một số người ngồi lại bàn việc làm giỗ Đại tường cho mẹ của Đ, C và Lợi vào ngày 06/01/2022. Sau khi bàn bạc, thống nhất xong thì các thành viên khác ra về, còn ĐÀO Viết Đ, ĐÀO Quang L và ĐÀO Thị C ngồi lại uống nước, nói chuyện tại gian phòng ngoài của khu vực nhà thờ, Phạm Thị M dọn dẹp phía trong.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đang ngồi cùng nhau thì ĐÀO Quang L thấy bộ bài Tú lơ khơ để ở dưới gầm bàn nên nảy sinh ý định đánh bạc nên nói với ĐÀO Viết Đ và ĐÀO Thị C "*Ta làm vài ván phỏm mười nghìn cho vui nhỉ?"* thì Đ và C Đ ý tham gia. Cùng lúc đó Phạm Thị M từ trong nhà đi ra nên Lợi đã rủ Mai tham gia đánh bạc cùng thì Mai Đ ý. ĐÀO Quang L là người chia ván bài đầu tiên và các đối tượng bắt đầu đánh bạc cùng nhau, thống nhất số tiền sát phạt mỗi ván từ 10.000 Đ đến 50.000 Đ.

Cách thức đánh bài "Phỏm" và tính thắng - thua được quy ước như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, chia cho 04 người, mỗi người 09 quân bài, riêng người chia bài được 10 quân và được quyền đánh quân bài đầu tiên, số bài còn thừa không chia thì để ra giữa chiếu cho mọi người bốc đánh. Người chia bài đánh 01 quân bài trong tổng số 10 quân bài đang cầm trên tay sang cho người kế bên tay phải theo hướng ngược chiều kim Đ hồ, nếu người đó không "ăn" quân bài vừa được đánh sang thì sẽ bốc 01 quân bài từ số bài không chia để giữa chiếu lên và sau đó đánh 01 quân bài trong tổng số 10 quân bài mình đang cầm trên tay cho người tiếp theo bên tay phải, đảm bảo lúc nào cũng chỉ có 09 quân bài trên tay. Nếu có từ 03 quân bài trở lên có cùng giá trị, hoặc có giá trị liên tiếp nhau và cùng chất thì gọi là "Phỏm". Nếu ai có 09 quân bài đều thuộc "Phỏm" thì gọi là "Ù". Ai không có "Phỏm" thì gọi là "Cháy". Khi đã có người "Ù" thì ván bài đó kết thúc, không kể những người còn lại đã đánh được quân bài nào hay chưa và người "Ù" là người thắng. Nếu đã bốc đánh hết bài giữa chiếu mà không có ai "Ù" thì phân định thắng

thua bằng cách cộng điểm các quân bài còn lại ở trên tay (quân bài "Át" tính 01 điểm; quân bài J tính 11 điểm; quân bài Q tính 12 điểm; quân bài K tính 13 điểm; các quân bài còn lại tính theo con số được in trên bài); ai ít điểm nhất là người thắng, tiếp đến là người về thứ hai, thứ ba, thứ tư.

Kết thúc một ván bài, người về thứ hai, thứ ba, thứ tư phải đưa cho người về thứ nhất lần lượt là 10.000 Đ, 20.000 Đ và 30.000 Đ; nếu ai "Cháy" thì phải trả cho người về thứ nhất 40.000 Đ. Nếu có người "Ù" thì ba người còn lại phải trả cho người "Ù" mỗi người 50.000 Đ. Trong ván bài, nếu ai bị ăn 3 quân bài thì gọi là "Ù đền" và phải trả cho người "Ù" 150.000 Đ, những người còn lại không phải trả tiền và kết thúc một ván bài.

Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi ĐÀO Viết Đ, ĐÀO Quang L, ĐÀO Thị C và Phạm Thị M đang sát phạt nhau thì bị Công an xã L phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 560.000 Đ, 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, ĐÀO Viết Đ, ĐÀO Quang L, ĐÀO Thị C và Phạm Thị M đều thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc của mình. Đ thời, xác định được số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc gồm: ĐÀO Viết Đ số tiền 190.000 Đ, ĐÀO Quang L số tiền 120.000 Đ, ĐÀO Thị C số tiền 150.000 Đ và Phạm Thị M số tiền 100.000 Đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã làm rõ nhân thân, lý lịch của các đối tượng, trong đó xác định ĐÀO Viết Đ đang có tiền sự về hành vi Đánh bạc; ĐÀO Quang L đã từng bị kết án về hành vi Cố ý gây thương tích, đã được xóa án tích; ĐÀO Thị C và Phạm Thị M chưa có tiền án, tiền sự.

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền Việt Nam Đ 560.000 Đ, 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng. Đến ngày 22/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ra quyết định chuyển số vật chứng này từ Cơ quan điều tra sang Chi cục thi hành án dân sự huyện T để quản lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-TH, ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo ĐÀO Viết Đ về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, Đ thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo ĐÀO Viết Đ mức án từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo thu nhập không ổn định và có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội Đ xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Về hình phạt bổ

sung: Áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321 BLHS phạt tiền bị cáo ĐÀO Viết Đ từ 10 đến 15 triệu Đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 560.000 Đ; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo ĐÀO Viết Đ không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Bị cáo ĐÀO Viết Đ nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái vi phạm pháp luật, xin Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội Đ xét xử nhận thấy, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo ĐÀO Viết Đ khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 04/01/2022, tại nhà thờ họ ĐÀO ở thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, trong lúc ĐÀO Viết Đ cùng với ĐÀO Quang L, ĐÀO Thị C và Phạm Thị M đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Phỏm" thì bị Công an xã L phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tổng số tiền mà bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc là 560.000 Đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo ĐÀO Viết Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Số tiền mà bị cáo và các đối tượng liên quan sử dụng vào việc đánh bạc chứng minh được là 560.000 Đ. Bị cáo đánh bạc dưới mức 5.000.000 Đ nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về tội đánh bạc, cụ thể vào ngày 26/01/2021 bị Công an huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, do đó hành vi mà

bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Điều đó, khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội Đ xét xử xét thấy rằng hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cờ bạc là một tệ nạn đã và đang gây nhiều bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi mà mình thực hiện bị pháp luật ngăn cấm, nhưng vì hám lợi nên vẫn cố tình thực hiện. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt thật nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, Hội Đ xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình có có bố đẻ tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, hơn nữa số tiền mà bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Xét thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập để sung công quỹ Nhà nước nhưng cần buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng Đ trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của Chính quyền địa phương và phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[4].Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự, có bố đẻ tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[5].Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo ĐÀO Viết Đ để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6].Về xử lý vật chứng: Khi bắt giữ các đối tượng đánh bạc, Công an xã L, huyện T có thu giữ 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân và 560.000 Đ tiền mặt. Hội Đ xét xử xét thấy rằng đối với bộ bài Tú lơ khơ 52 quân là công cụ mà bị cáo và các đối tượng liên quan sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, bộ bài Tú lơ khơ này ĐÀO Quang L lấy tại nhà thờ họ ĐÀO thuộc quyền quản lý của ĐÀO Quang L xét thấy nó không

còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 560.000 Đ mà bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Liên quan trong vụ án này, ngoài bị cáo ĐÀO Viết Đ đã bị truy tố, xét xử còn có các đối tượng ĐÀO Quang L, ĐÀO Thị C và Phạm Thị M cùng tham gia đánh bạc với bị cáo, tuy nhiên số tiền mà Lợi, C và Mai sử dụng vào việc đánh bạc dưới mức 5.000.000 Đ, hơn nữa các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính (phạt tiền) đối với ĐÀO Quang L, ĐÀO Thị C và Phạm Thị M là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1].*Về hình phạt chính*: Tuyên bố bị cáo **Đào Viết Đ** phạm tội "***Đánh bạc***".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo **ĐÀO Viết Đ 21** (*Hai mươi mốt*) tháng cải tạo không giảm giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo ĐÀO Viết Đ cho UBND xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 99 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Buộc bị cáo ĐÀO Viết Đ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng Đ trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của Chính quyền địa phương và thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

[2].*Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321 BLHS phạt bổ sung bị cáo ĐÀO Viết Đ số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu Đ*) để nộp ngân sách Nhà nước.

[3]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài Tú lơ khơ 52 quân;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 560.000 Đ (Năm trăm sáu mươi ngàn Đ)

(Đặc điểm, tình trạng tang vật có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/4/2022 và Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/4/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Hà Tĩnh)

[4]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo ĐÀO Viết Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn Đ) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L, huyện T;
- Công an xã L;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Văn phòng Tòa án (Để công bố CTTĐT)
- Lưu HSVA+VT.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Hoàn